

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 315/2021/HSST

Ngày: 27/8/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Xuân Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Vụ

2. Ông Lê Văn Luận.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Ninh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 314/2021/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 317/2021/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 93/2021/HSST - QĐ ngày 24 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi SD** - sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn V K, xã Đ V, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Bùi Văn Cử và bà Lê Thị Hoa. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 19/5/2009 bị Công an huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 27/12/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Họ và tên: **Lê Đ Đ** - sinh năm 1991. Nơi cư trú: Khu phố N S, thị trấn Q L, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Lê Đình Cát và bà Trần Thị Khâm. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2020 đến nay (có mặt).

3. Họ và tên: **Trịnh VN** - sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khu 2B, thị trấn H L, huyện H L, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Trịnh Văn Ngôn và bà Bùi Thị Mai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2020 đến nay (có mặt).

4. Họ và tên: **Lê HK** - sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn V K, xã Đ V, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt

Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Lê Văn Thành và bà Hoàng Thị Khải. Vợ: Lê Anh Phương. Bị cáo có 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2020 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 18 tháng 12 năm 2020, Tổ công tác Công an thành phố Thanh Hóa phối hợp với Công an phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở kinh doanh Internet Game Xanh tại địa chỉ 920, Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa. Bùi SD (là chủ quán) đã giao nộp 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu trắng và 01 điện thoại nhãn hiệu MI A3 màu trắng và khai nhận có sử dụng điện thoại để mua bán số lô, số đề với Lê Đ Đ, Lê HK và Trịnh VN. Tại Cơ quan điều tra các đối tượng đã khai nhận hành vi đánh bạc cụ thể như sau:

* Đối với Bùi SD:

Ngày 17/12/2020, Bùi SD đã sử dụng điện thoại di động Iphone 12 nhắn tin bán số lô, số đề cho Lê Đ Đ qua điện thoại di động 1.000 điểm lô với giá 22.500đ/01 điểm và 2.000 điểm đề với giá 800đ/01 điểm. Tổng số tiền Dự bán số lô, số đề cho Đức là 24.100.000đ. Sau khi đối chiếu với kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày, Đức trúng 500 điểm lô tương ứng với số tiền 40.000.000đ. Tổng số tiền Dự mua bán số lô, số đề với Đức trong ngày 17/12/2020 là 64.100.000đ (*sáu mươi bốn triệu, một trăm nghìn đồng*).

Cùng ngày 17/12/2020, Bùi SD sử dụng điện thoại di động Iphone 12 nhắn tin bán số lô cho Lê HK qua điện thoại di động 300 điểm lô với giá 22.000đ/01 điểm, tương ứng với số tiền 6.600.000đ. Sau khi đối chiếu với kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày, Khánh không trúng số lô. Số tiền Dự mua bán số lô với Khánh trong ngày 17/12/2020 là 6.600.000đ (*sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng*).

Sau khi bán số lô, số đề cho Lê Đ Đ và Lê HK, Bùi SD đã chuyển các tin nhắn trên cho Trịnh VN và một người có tên là Tùng để hưởng chênh lệch giá, cụ thể: Bùi SD chuyển cho Trịnh VN 600 điểm lô với giá 22.000đ/01 điểm, tương ứng với số tiền 13.200.000đ và 2.000 điểm đề với giá 800đ/01 điểm, tương ứng với số tiền 1.600.000đ. Sau khi đối chiếu với kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày, Dự trúng 300 điểm lô tương ứng với số tiền 24.000.000đ. Tổng số tiền số lô, số đề Dự chuyển cho Nhâm trong ngày 17/12/2020 là 38.800.000đ (*ba mươi tám triệu, tám trăm nghìn đồng*), Dự được hưởng 300.000đ tiền chênh lệch giá.

Bùi SD chuyển cho Tùng 700 điểm lô với giá 22.000đ/01 điểm, tương ứng với số tiền 15.400.000đ. Sau khi đối chiếu với kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày, Tùng trúng 200 điểm lô tương ứng với số tiền 16.000.000đ. Tổng số tiền số lô Dự chuyển cho Tùng trong ngày 17/12/2020 là 31.400.000đ (*ba mươi một triệu, bốn trăm nghìn đồng*), Dự được hưởng 200.000đ

tiền chênh lệch giá.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Bùi SD trong ngày 17/12/2020 là 70.700.000đ (*bảy mươi triệu, bảy trăm nghìn đồng*) và hưởng lợi 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*). Bùi SD, Lê Đ Đ, Lê HK và Tùng chưa thanh toán tiền đánh bạc trong ngày 17/12/2020. Trịnh VN đã thanh toán cho Dự số tiền trúng thưởng 9.200.000đ (*chín triệu, hai trăm nghìn đồng*).

* Đối với Lê Đ Đ:

Ngày 17/12/2020, Lê Đ Đ đã sử dụng điện thoại di động Iphone 6S nhắn tin mua số lô, số đề của Bùi SD qua điện thoại di động 1.000 điểm lô với giá 22.500đ/01 điểm và 2.000 điểm đề với giá 800đ/01 điểm. Tổng số tiền Đức mua số lô, số đề của Dự là 24.100.000đ. Sau khi đối chiếu với kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày, Đức trúng 500 điểm lô tương ứng với số tiền 40.000.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Lê Đ Đ trong ngày 17/12/2020 là 64.100.000đ (*sáu mươi bốn triệu, một trăm nghìn đồng*). Ngày 18/12/2020, Đức đến đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và giao nộp chiếc điện thoại di động Iphone 6S.

* Đối với Trịnh VN:

Ngày 17/12/2020, Trịnh VN đã sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A10S nhắn tin bán số lô, số đề cho Bùi SD qua điện thoại di động 600 điểm lô với giá 22.000đ/01 điểm, tương ứng với số tiền 13.200.000đ và 2.000 điểm đề với giá 800đ/01 điểm, tương ứng với số tiền 1.600.000đ. Tổng số tiền Nhâm bán số lô, số đề cho Dự là 14.800.000đ (*mười bốn triệu, tám trăm nghìn đồng*). Sau khi đối chiếu với kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày, Dự trúng 300 điểm lô tương ứng với số tiền 24.000.000đ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Nhâm đã chuyển cho Dự số tiền 9.200.000đ trúng thưởng còn lại sau khi đã thanh toán trừ đi tiền bán số lô, số đề. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Trịnh VN trong ngày 17/12/2020 là 38.800.000đ (*ba mươi tám triệu, tám trăm nghìn đồng*). Ngày 18/12/2020, Nhâm đến đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và giao nộp chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A10S.

* Đối với Lê HK:

Ngày 17/12/2020, Lê HK đã sử dụng điện thoại di động Iphone 6 nhắn tin mua số lô của Bùi SD qua điện thoại di động 300 điểm lô với giá 22.000đ/01 điểm, tương ứng với số tiền 6.600.000đ. Sau khi đối chiếu với kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày, Khánh không trúng số lô. Như vậy, số tiền đánh bạc của Lê HK trong ngày 17/12/2020 là 6.600.000đ (*sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng*). Ngày 18/12/2020, Khánh đến đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và giao nộp chiếc điện thoại di động Iphone 6.

* Hình thức đánh bạc bằng mua bán số lô, số đề qua tin nhắn, ứng dụng trên điện thoại di động và tỷ lệ thắng thua của các bị cáo được tính như sau:

Số đề, được ký hiệu là “Đe” hoặc “Đề” là một số có hai chữ số tự nhiên từ 00 đến 99, người chơi tùy chọn một hoặc nhiều cặp số, mỗi điểm đề thỏa thuận giá bán 800 đồng, kết quả được so sánh với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt thuộc kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày. Tỷ lệ thắng thua là 1/70.000đ từ chủ đề, nếu không trúng thì mất số tiền đã mua.

Số lô, được ký hiệu là “Lô” là một số có hai chữ số tự nhiên từ 00 đến 99,

người chơi tùy chọn một hoặc nhiều cặp số, mỗi điểm lô thỏa thuận giá bán từ 22.000đ đến 22.500đ, kết quả được so sánh với 02 số cuối cùng của 27 giải thuộc kết quả số số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày. Tỷ lệ thắng thua là 1/80.000đ từ chủ lô, nếu không trúng thì mất số tiền đã mua.

Cách thức thanh toán tiền mua bán số lô, số đề Bùi SD, Lê Đ Đ, Lê HK thống nhất với nhau, sau khi đối chiếu với kết quả số số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày, thì đến ngày hôm sau mới thanh toán tiền số lô, số đề. Đối với Trịnh VN và Bùi SD thống nhất với nhau, sau khi đối chiếu với kết quả số số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày thì sẽ thanh toán.

Tại Kết luận giám định số: 1905/PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Không phục hồi được tin nhắn trước ngày 17/12/2020 trong các điện thoại di động thu giữ của Bùi SD, Lê Đ Đ, Trịnh VN, phục hồi được 24 tin nhắn trong điện thoại di động của Lê HK. Tuy nhiên, không có căn cứ để điều tra các ngày trước đó Lê HK đã có hành vi mua bán số lô, số đề.

Quá trình điều tra, các bị cáo Bùi SD, Lê Đ Đ đã khai báo hành vi mua bán số lô, số đề có liên quan đến các anh Đới Xuân Hùng, Nguyễn Thanh Tùng. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có căn cứ để xử lý.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MI A3 màu trắng thu giữ của Bùi SD, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã trả lại cho Dụ.

Số vật chứng gồm: 01 điện thoại di động Iphone 12 màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc; 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu Gray và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10S, hiện đang được nhập kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 204/CT-VKS-TPTH ngày 19/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Bùi SD, Lê Đ Đ, Trịnh VN và Lê HK về tội “*Đánh bạc*”. Trịnh VN và Lê HK theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Bùi SD và Lê Đ Đ theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tại phiên tòa luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi SD, Lê Đ Đ, Trịnh VN và Lê HK phạm tội “*Đánh bạc*”.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với Bùi SD.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với Lê Đ Đ.

Đề nghị áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với Trịnh VN.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với Lê HK.

Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi SD 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Đ Đ 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh VN từ 24 đến 27 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê HK từ 25 đến 30 triệu đồng.

* Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Bùi SD mắc bệnh U xương mác trái đang phải điều trị tại Bệnh viện K; bị cáo Lê Đ Đ có bố mắc bệnh tâm thần, mẹ mắc bệnh tiểu đường, các bị cáo đều là lao động tự do, không có việc làm, không có thu nhập ổn định có xác nhận của chính quyền địa phương, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Trịnh VN đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung từ 25 đến 30 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, để tăng thêm tính răn đe.

* Về vật chứng của vụ án: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 04 chiếc điện thoại di động các bị cáo dùng để liên lạc mua bán số lô, số đề theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của Trịnh VN số tiền 14.800.000đ (*mười bốn triệu, tám trăm nghìn đồng*) bị cáo dùng để đánh bạc đã thanh toán với Bùi SD. Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của Bùi SD số tiền 24.000.000đ (*hai bốn triệu đồng*) bị cáo đánh bạc trúng thưởng đã thanh toán với Trịnh VN.

* Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi SD, Lê Đ Đ, Trịnh VN và Lê HK đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo đã thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan về thời gian, địa điểm, hình thức đánh bạc và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Với thái độ xem thường pháp luật, không chịu lao động nhưng lại muốn hưởng thụ bằng hình thức đánh bạc để thu lợi bất chính. Ngày 17 tháng 12 năm 2020, Bùi SD, Lê Đ Đ, Trịnh VN và Lê HK đã thực hiện hành vi đánh bạc (mua

bán số lô, số đề) qua tin nhắn trên điện thoại di động. Số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc cụ thể: Bùi SD 70.700.000đ (*bảy mươi triệu, bảy trăm nghìn đồng*) và hưởng lợi 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*), Lê Đ Đ 64.100.000đ (*sáu mươi bốn triệu, một trăm nghìn đồng*), Trịnh VN 38.800.000đ (*ba mươi tám triệu, tám trăm nghìn đồng*), Lê HK 6.600.000đ (*sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng*).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố các bị cáo Bùi SD, Lê Đ Đ, Trịnh VN, Lê HK về tội "*Đánh bạc*". Trịnh VN và Lê HK theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bùi SD và Lê Đ Đ theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi đánh bạc của các bị cáo có tính chất nghiêm trọng, là một tệ nạn xuất hiện nhiều trong đời sống xã hội hiện nay, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác. Hành vi của các bị cáo gây nên sự bất bình trong xã hội, gây ra sự xáo trộn về đời sống sinh hoạt trong cộng đồng dân cư, gây mất trật tự an ninh chung. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án với vai trò là đồng phạm giản đơn. Căn cứ vào số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc thì Bùi SD là người có vị trí đứng đầu vụ án, rồi lần lượt đến các bị cáo Lê Đ Đ, Trịnh VN và cuối cùng là Lê HK.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Bùi SD, Lê Đ Đ, Trịnh VN, Lê HK là người lần đầu phạm tội, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Cho nên, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Trịnh VN, Lê HK phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Lê Đ Đ, Trịnh VN, Lê HK sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú. Bị cáo Bùi SD trong giai đoạn chuẩn bị xét xử đã có tinh thần tự nguyện ủng hộ Quỹ phòng chống dịch Covid 19 với số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*), có ông nội là người có công với Cách Mạng tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Bùi SD đã tự nguyện tự thú hành vi phạm tội, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Bùi SD năm 2009 bị Công an huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Tuy nhiên, hành vi bị xử phạt là lỗi vô ý, thời gian vi phạm đã lâu, nên cũng cần được xem xét cho bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo phạm

tội lần đầu, có thái độ ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội, mà giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ, tạo điều kiện để các bị cáo trở thành công dân tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Bùi SD mắc bệnh U xương mác trái đang phải điều trị tại Bệnh viện K; bị cáo Lê Đ Đ có bố mắc bệnh tâm thần, mẹ mắc bệnh tiểu đường, các bị cáo đều là lao động tự do, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Trịnh VN thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, để tăng thêm tính răn đe.

[8] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 04 chiếc điện thoại di động các bị cáo dùng để liên lạc mua bán số lô, số đề theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của Trịnh VN số tiền 14.800.000đ (mười bốn triệu, tám trăm nghìn đồng) bị cáo dùng để đánh bạc đã thanh toán với Bùi SD. Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của Bùi SD số tiền 24.000.000đ (hai bốn triệu đồng) bị cáo đánh bạc trúng thưởng đã thanh toán với Trịnh VN.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; (điểm r khoản 1 Điều 51 đối với Bùi SD), điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với Bùi SD, Lê Đ Đ.

Khoản 1, 3 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với Trịnh VN.

Khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với Lê HK.

Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Các bị cáo Bùi SD, Lê Đ Đ, Trịnh VN, Lê HK phạm tội "Đánh bạc".

* Xử phạt:

1. Bị cáo Bùi SD 36 (ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Bị cáo Lê Đ Đ 36 (ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Bị cáo Trịnh VN 24 (hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Bị cáo Lê HK 25.000.000đ (hai năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà

nước.

* Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Trịnh VN 25.000.000đ (hai năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

* Giao các bị cáo Bùi SD cho UBND xã Đ V, thành phố Thanh Hóa (Lê Đ Đ cho UBND thị trấn Q L, huyện Yên Định; Trịnh VN cho UBND thị trấn H L, huyện H L), tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 04 chiếc điện thoại di động theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 00 phút ngày 03 tháng 8 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Trịnh VN số tiền 14.800.000đ (mười bốn triệu, tám trăm nghìn đồng) và của bị cáo Bùi SD số tiền 24.000.000đ (hai bốn triệu đồng).

* Về án phí: Buộc Bùi SD, Lê Đ Đ, Trịnh VN, Lê HK mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Xuân Hùng